

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày 05/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Chí Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Lâm Sơn;

Ông Đặng Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Lắm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1992, tại huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp L1, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Phạm Thị A; có vợ là Nguyễn Thị Xuân T1, chưa có con;

Tiền án: chưa;

Tiền sự: Ngày 03/01/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn 20 tháng; chấp hành xong ngày 19/4/2021.

Bị tạm giữ từ ngày 29/9/2022 đến ngày 05/10/2022 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Quốc P, sinh năm 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã K, huyện A, tỉnh An Giang; nơi ở hiện nay: ấp L 1, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Lê Hồng H; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Phi H1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/9/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an huyện C phối hợp Công an thị trấn M bắt quả tang Phạm Văn T đang điều khiển xe mô tô biển số 67G1-520.34 qua trạm thu phí cầu T – M thuộc khóm M, thị trấn M, huyện C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi quần sau bên phải của T đang mặc, mục đích để sử dụng.

- Vật chứng thu giữ: 01 bọc nylon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL, màu đỏ đen, có lắp 02 thẻ sim (01 sim Mobiphone số 0907203728, 01 sim Viettel số 0385161037); 01 xe mô tô biển số 67G1-520.34.

- Kết luận giám định số 171/KL-KTHS(MT-GT) ngày 02/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5745g.

Ngày 05/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới khởi tố Phạm Văn T để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSCM ngày 14 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Quốc P cung cấp lời khai như đã khai trong giai đoạn điều tra.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Pháp luật nghiêm cấm mọi hoạt động sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép ma túy dưới mọi hình thức. Methamphetamine là chất ma túy. Nguyên nhân phạm tội do bị cáo bị nghiện, xem thường pháp luật nên mua ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân xấu do đang có tiền sự khi thực hiện hành vi phạm tội. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có trình độ học vấn thấp, không biết chữ. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo bị nghiện, thu nhập không ổn định nên đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, các khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL, màu đỏ đen, có lắp 02 thẻ sim Mobiphone và Viettel; giao trả cho ông Nguyễn Quốc P 01 xe mô tô biển số 67G1-520.34.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Phạm Văn T khai nhận, vào khoảng 09 giờ 00 ngày 29/9/2022, bị cáo gọi điện thoại đặt mua 01 bọc ma túy đá với giá 700.000 đồng của người phụ nữ lạ do người tên T2 (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) giới thiệu và hẹn giao nhận tại khu vực bến xe C. Sau đó, bị cáo đi xe buýt đến khu vực bến xe C trả số tiền 700.000 đồng và nhận 01 bọc ma túy đá rồi cất giấu trong túi quần sau bên phải đang mặc để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo mượn xe mô tô biển số 67G1-520.34 của ông Nguyễn

Quốc P đi qua xã T, huyện C mua cá lia thia về nuôi. Khi đến trạm thu phí cầu T - M, bị cáo bị lực lượng Công an kiểm tra thu giữ 01 bọc nylon, bên trong chứa chất ma túy đá trong túi quần sau bên phải của bị cáo và các vật chứng khác có liên quan.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/9/2022 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/9/2022 cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; lời khai của ông Lê Hồng H, ông Nguyễn Phi H1 về việc chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ của bị cáo 01 bọc nylon chứa chất tinh thể màu trắng trong túi quần sau bên phải của bị cáo và các vật chứng khác có liên quan vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/9/2022. Khi đó, bị cáo khai chất tinh thể màu trắng trong 01 bọc nylon là ma túy đá; lời khai của ông Nguyễn Quốc P về việc có cho bị cáo mượn xe mô tô biển số 67G1-520.34 để đi công chuyện vào khoảng 16 giờ ngày 29/9/2022.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang gồm: 01 bọc nylon trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL, màu đỏ đen, có lắp 02 thẻ sim và 01 xe mô tô biển số 67G1-520.34.

Theo Kết luận giám định số 171/KL-KTHS(MT-GT) ngày 02/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, chất tinh thể màu trắng bên trong 01 bọc nylon thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5745 gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5745 gam.

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện. Một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được. Chúng được xem nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống. Tệ nạn ma túy còn

được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người thành niên, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Bên cạnh đó, bị cáo đang có tiền sự do bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng vào ngày 03/01/2020; chấp hành xong ngày 19/4/2021. Điều này thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như trước phiên toà hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, làm thuê kiếm sống, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của người liên quan:

- Bị cáo khai, lượng ma túy bị thu giữ được bị cáo mua của người phụ nữ lạ do người tên T2 giới thiệu. Do chưa xác định được họ tên, địa chỉ của người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, người tên T2 giới thiệu để bị cáo mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới tiếp tục làm rõ, xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

- Ông Nguyễn Quốc P có hành vi cho bị cáo mượn xe mô tô biển số 67G1-520.34 nhưng không biết bị cáo mua, tàng trữ ma túy. Cho nên, trách nhiệm hình sự không đặt ra đối với ông P là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động hiệu MASSTEL, có lắp 02 thẻ sim được bị cáo sử dụng liên hệ mua túy nên là phương tiện phạm tội. Vì vậy, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL cùng 02 thẻ sim kèm theo theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô biển số 67G1-520.34, ông P đứng tên chủ sở hữu xe mô tô biển số 67G1-520.34. Ông P không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng xe mô tô này tàng trữ ma túy. Vì vậy, giao trả cho ông P 01 xe mô tô biển số 67G1-520.34 theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Phạm Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giữ, ngày 29/9/2022 (*ngày hai mươi chín, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 171/KLGD-PC09(MT) ngày 02 tháng 10 năm 2022) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K, Đặng Hữu T3. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng 0,4893g (không phẩy bốn tám chín ba gam);

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu MASSTEL, màu đỏ đen, có lắp 02 thẻ sim (01 sim Mobiphone, 01 sim Viettel);

Giao trả cho ông Nguyễn Quốc P: 01 (một) xe mô tô biển số 67G1-520.34.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, ông Nguyễn Quốc P có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện C;
- CQTHAHS Công an huyện C;
- CQĐT Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Chí Bình